TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THUỴ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày: 11/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUỴ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hồng Thiêm và bà Vũ Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo :

1. **Đoàn Duy Th;** Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 19/5/2004 tại xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn T Tr, xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Họ và tên cha: Đoàn Duy Th, đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1984, lao động tự do và sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh; Gia đình bị can có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy – *Có mặt*

2. **Đinh Văn M;** Tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 06/02/1995 tại xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn ĐH, xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Họ và tên cha: Đinh Văn H (đã chết); Họ và tên mẹ: Lưu Thị D, sinh năm 1964, lao động tự do sinh sống tại thôn ĐH, xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Bị cáo đã ly hôn vợ, có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017. Ngày 03/01/2015 bị Công an huyện TT xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau theo Quyết định xử phạt số 42, đã chấp hành xong

quyết định; Bản án số 126/2017/HSST ngày 23/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 02 năm tù về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2019, nộp án phí năm 2018, đã được xóa án tích. Tiền sự: không; Tiền án: không.Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình – *Có mặt*

3. **Lê Ngọc A;** Giới tính: nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 01/12/1997 tại thị trấn D Đ, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: số nhà 192, tổ dân phố số 5, thị trấn D Đ, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Họ và tên cha: Lê Minh H, đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976, lao động tự do sinh sống xã Thụy Trình, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy – *Có mặt*

- Người đại diện theo pháp luật của của bị cáo Đoàn Duy Th: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp AT, xã D HH, huyện CB, tỉnh Tiền Giang – là mẹ đẻ bị cáo Th; Người đại diện theo ủy quyền của bà Th là ông Nguyễn Như S, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn Đ, xã T Tr, huyện TT, tỉnh Thái Bình (là cậu ruột bị cáo Đoàn Duy Th) – *ông Sinh đề nghị giải quyết vắng mặt*

- Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Duy Th: Bà Đỗ Thị Diệu – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Thái Bình – *Có mặt*

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Ngọc Ph, sinh năm 1998 – *Có mặt*

Địa chỉ: tổ dân phố HĐ 3, thị trấn D Đ, Thái Thuỵ, Thái Bình

+ Anh Đoàn Duy Th1, sinh ngày 15/7/2005 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn T Tr, xã HD, huyện TT, Thái Bình

Người đại diện theo pháp luật của của Đoàn Duy Th: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp AT, xã D HH, huyện CB, tỉnh Tiền Giang – là mẹ đẻ bị cáo Th; Người đại diện theo ủy quyền của bà Thúy là ông Nguyễn Như S, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn Đ, xã T Tr, huyện TT, tỉnh Thái Bình (là cậu ruột Đoàn Duy Th) - – *ông S đề nghị giải quyết vắng mặt*

+ Anh Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 10/02/2005 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn T Tr, xã AT, huyện TT, Thái Bình

Người giám hộ cho Nguyễn Ngọc N: Bà Nguyễn Thị D – Bí thư đoàn thanh niên xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình - *Bà D đề nghị xét xử vắng mặt*

+ Chị Nguyễn Phương Th, sinh năm 1997 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: xã TL, huyện TT, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Đoàn thanh niên xã HD tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Dân – Bí thư đoàn thanh niên xã HD, huyện TT, tỉnh Thái Bình - *Bà Dân đề nghị xét xử vắng mặt.*

Tại phiên tòa có mặt ông Nguyễn Như N – Là cậu ruột của bị cáo Đoàn Duy Th và người làm chứng Đoàn Duy Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 01/9/2021, tại nhà ở của Đoàn Duy Th có bị cáo Th; Lê Ngọc A; Đinh Văn M; Nguyễn Ngọc N và Đoàn Duy Th1 (Th1 là em của Th) cùng ngồi ăn cơm. Khi đang ăn cơm Th có nói "tí đi lấy đồ về chơi", mọi người hiểu ý của Th là đi mua ma túy đá về cùng sử dụng. Sau đó Ngọc A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 88H9-8015 chở Thuần và M đi xuống thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy để mua ma túy. Khi đến gần tượng đài liệt sĩ, thuộc địa phận đường đôi thị trấn Diêm Điền, M bảo Th và Ngọc A xuống xe để M đi mua ma túy. Thuần đưa cho M 500.000 đồng, M cầm tiền rồi điều khiển xe đi đến khu vực vòng xuyến đường đôi giao nhau với đường cảng vụ mua của một người đàn ông khoảng 30 đến 40 tuổi 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng rồi quay lại chỗ Th, Ngọc A đang đứng, M đưa gói ma túy cho Ngọc A cầm. Sau đó Th, Mạnh, Ngọc A đi xuống nhà bố vợ anh Phan Văn T, sinh năm 1987, ở thôn QLĐ, xã TH, huyện Thái Thụy uống rượu. Tại đây, cả nhóm có gặp Lê Ngọc Ph và bạn của Ph là chị Nguyễn Phương Th. Trong lúc ngồi ăn, Th rủ Ph đến nhà Th sử dụng ma túy đá. Sau đó cả nhóm về nhà Th. Khi về đến nhà Th, Ngọc A lấy gói ma túy đá đưa cho M, Th lấy ở tủ một chai nhựa nhãn hiệu Sting màu vàng có nắp màu đỏ, trên nắp chai đã đục hai lỗ tròn, Thuần lấy 02 ống hút nhựa, lắp vào hai lỗ tròn của nắp chai và lắp chiếc ống thủy tinh mà 02 ngày trước đó Ngọc A đã mài sẵn lắp vào một ống nhựa để chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Th để bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở trên dường rồi sau đó Th cùng Ngọc A, Mạnh, Th1 ngồi tại đây. M đổ ma túy vào trong ống thủy tinh, rồi dùng bật lửa Th để sẵn tại giường trước đó đốt nót ống thủy tinh chứa ma túy đá, cho ma túy đá nóng chảy, M cầm một đầu ống hút, hút ma túy. Sau đó M tiếp tục dùng bật lửa đốt ma túy lần lượt cho Ngọc A, Th, Th1 sử dụng, N chỉ ngồi trên giường xem điện thoại không sử dụng ma túy. Sau đó Th cầm bật lửa từ M tự đốt nóng ma túy trong ống thủy tinh, Th hút xong thì nhờ N chở đến cửa hàng phun xăm tại xã TQ, huyện Thái Thụy. Sau khi Th đi một lúc thì Ph chở Th đến nhà Th. Ph, Th cũng đi vào ngồi trên giường ở trong phòng khách, lúc này trên giường có M, Ngọc A, Th1, N. Khi này Ngọc A lấy bật lửa đốt nóng ma túy cho Ph hút, rồi lần lượt đến Th1, M, đến lượt Ngọc A thì bật lửa hỏng, lúc này cũng đã hết ma túy trong ống thủy tinh nên cả nhóm ngồi chơi.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Thái Thụy phát hiện lập biên bản sự việc. Công an tiến hành kiểm tra tại hiện trường đã thu giữ trên giường 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm có 01 chai nhựa màu vàng, nhãn hiệu Sting có một nắp chai màu đỏ, trên nắp có đục hai lỗ, 01 lỗ được gắn ống nhựa màu trắng, 01 lỗ được gắn ống hút màu vàng trắng, có gắn 01 ống thủy tinh (Công an đã tháo 01 ống thủy tinh có hai đầu nhọn trên thân ống thủy tinh có đục một lỗ tròn, bên trong có bám dính chất màu đen từ bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy niêm phong mẫu số A1); 01 bật lửa ga màu đỏ. Ngoài ra còn thu giữ của Đoàn Duy Thuần 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 88H9-8015. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành khám xét nơi ở của M, Th và Ngọc A nhưng không thu giữ gì.

- Kết luận giám định số 334 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình xác định: Chất màu đen bám dính trong ống thủy tinh (ống thủy tinh có hai đầu nhọn) trên thân ống thủy tinh có đục 01 lỗ tròn trong phong bì niêm phong mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Mehamphetamine, khối lượng không xác định được do mẫu quá ít (*Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ*;

- Kết luận giám định số 335 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu số M2, M3, M4, M6, M7 (mẫu nước tiểu của M, Ph, Th1, Th, Ngọc A) đều là sản phẩm chuyển hóa của ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu M1, M5 (của N, Th) không tìm thấy sản phẩm chuyển hóa ma túy;

- Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/9/2021 của Bệnh viện tâm thần Sở y tế tỉnh Thái Bình xác định: hiện tại chưa xác định nghiện ma túy đối với Đoàn Duy Th, Đinh Văn M, Lê Ngọc A, Đoàn Duy Th1, Lê Ngọc Ph, Nguyễn Phương Th, Nguyễn Ngọc N;

Cáo trạng số 114/CT-VKSTT ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố Đoàn Duy Th, Đinh Văn M và Lê Ngọc A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm b,c khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn M từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm tù; xử phạt Lê Ngọc A từ 7 năm 6 tháng đến 7 năm 9 tháng tù; Đề nghị áp dụng điểm b,c khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt Đoàn Duy Th từ 5 năm 9 tháng đến 6 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, miễn án phí cho bị cáo Đoàn Duy Th Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tuyên về án phí và xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo nhận tội, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Duy Thuần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đoàn Duy Thuần. Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận tội xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều trình bày: Các bị cáo đều không bị nghiện ma túy nhưng vào tối ngày 01- 09- 2021, các bị cáo Th, M, Ngọc A đã tổ chức sử dụng ma túy là Methamphetamine (là chất ma túy được quy định trong Nghị định số 73/2018/NĐ- CP Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ngày 15/5/2018 của Chính phủ) tại nhà bị cáo Th. Bị cáo Th là người khởi xướng, chi tiền, cùng với Ngọc A, M đi mua ma tuý. Th dùng chai nhựa nhãn hiệu Sting màu vàng có nắp màu đỏ, trên nắp chai đã đục hai lỗ tròn, sau đó Th lấy 02 ống hút nhựa, lắp vào hai lỗ tròn của nắp chai và lắp chiếc ống thủy tinh mà 02 ngày trước đó Ngọc A đã mài sẵn lắp vào một ống nhựa để chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. M đổ ma túy vào trong ống thủy tinh, rồi dùng bật lửa Th để sẵn tại giường trước đó đốt ống thủy tinh chứa ma túy đá, cho ma túy đá nóng chảy từ thể rắn chuyển thành hơi để M sử dụng, M đốt để Th, Th1, Ngọc A sử dụng, tiếp đó bị cáo Th cũng trực tiếp dùng bật lửa đốt ma túy để tự sử dụng; khi Ph đến bị cáo Ngọc A đốt ma túy để Ph, Th, M sử dụng. Các bị cáo cùng nhau mỗi người một việc chuẩn bị đồ để sử dụng ma tuý và cùng nhau đốt nóng để sử dụng ma tuý. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý về chất ma túy. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho từ 2 người trở lên và có Đoàn Duy Th1 là người chưa đủ 18 tuổi nên hành vi nêu trên của Đoàn Duy Th, Đinh Văn

M, Lê Ngọc A đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng đã truy tố các bị cáo với tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

d) Đối với phụ nữ mà biết là có thai;

đ) Đối với người đang cai nghiện;

e) Gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

g) Gây bệnh nguy hiểm cho người khác;

h) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a) Gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% trở lên hoặc gây chết người;

b) Gây tổn hại cho sức khoẻ cho 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây bệnh nguy hiểm cho 02 người trở lên;

d) Đối với người dưới 13 tuổi.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Gây tổn hại cho sức khoẻ của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người 61% trở lên;

b) Làm chết 02 người trở lên.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

[3]. Các bị cáo cùng tiếp nhận ý chí và cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đoàn

Duy Th là người khởi xướng cung cấp tiền để mua ma tuý, là người trực tiếp đi mua ma tuý, tích cực chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy và cho phép các bị cáo sử dụng chỗ ở của mình để sử dụng ma tuý có vai trò chính trong vụ án. M là người trực tiếp mua ma tuý, là người cho ma tuý vào dụng cụ sử dụng, trực tiếp đốt ma túy cho những người khác sử dụng có vai trò thứ hai. Lê Ngọc A là người cùng Th mài ông thuỷ tinh, chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy, cùng các bị cáo Th, M đi mua ma tuý và là người trực tiếp cầm số lượng ma tuý đi mua về, trực tiếp đốt ma túy để sử dụng và cho người khác sử dụng, nhưng xét trong toàn vụ Ngọc A vai trò thấp hơn.

[4]. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[5]. Do tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội nên cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù đối với cả ba bị cáo. Bị cáo M có nhân thân xấu hơn nên mặc dù vai trò thấp hơn Th nhưng về phần hình phạt Th và M chịu mức ngang nhau và cao hơn bị cáo Ngọc A. Do bị cáo Th là người dưới 18 tuổi nên áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Th. Qua xác minh tài sản của cả ba bị cáo đều phản ánh các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Bị cáo Đinh Văn M khai mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi tại khu vực vòng xuyến vào đường cảng thuộc thị trấn Diêm Điền nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm của người bán ma túy nên không đủ cơ sở để điều tra xác minh, xử lý đối với người bán ma túy.

[7] Đoàn Duy Th1, Lê Ngọc Ph có sử dụng ma túy nhưng không có hành vi gì liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Thái Thụy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Th1, Ph theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP là đúng với quy định.

[8] Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Phương Th chỉ ngồi xem, không sử dụng ma túy, cũng không tham gia, thực hiện hành vi nào liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý đối với Th, N là đúng quy định.

[9] Về vật chứng.01 chai nhựa màu vàng, nhãn hiệu Sting có một nắp chai màu đỏ, trên mặt có đục hai lỗ tròn, 01 lỗ được gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ được gắn ống hút màu vàng trắng; 01 ống thủy tinh (ống thủy tinh có hai đầu nhọn) trên thân ống thủy tinh có đục 01 lỗ tròn thu tại nhà ở của Đoàn Duy Th và toàn bộ

bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 334/KLGĐMT, ký hiệu mẫu số A1 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 01 bật lửa ga màu đỏ không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy;

[10] 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave S, biển kiểm soát 88H9 - 8015 đã qua sử dụng thu giữ của Đoàn Duy Th. Quá trình điều tra Th khai khoảng 1 tháng trước Thuần mượn chiếc xe trên của anh Đoàn Duy T, sinh năm 1993, trú tại thôn T Tr, xã HD, huyện Thái Thụy là anh họ của Th để đi lại, khi này anh T không đưa giấy tờ xe gì cho Th. Cơ quan điều tra đã triệu tập và xác minh tại thôn T Tr, xã HD, xác định anh T hiện không có mặt tại địa phương; triệu tập anh T không lên làm việc. Kết quả giám định số 112/KLGĐ- PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình kết luận: hàng chữ, chữ số đóng trên khung xe bị tẩy xóa; hàng chữ, chữ số đóng trên thân máy bị tẩy xóa không xác định được chữ số nguyên thủy. Do chưa xác định được chủ sở hữu, chiếc xe bị đục số khung, số máy không xác định được chữ số nguyên thủy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy tách ra, điều tra, xử lý theo thẩm quyền phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Án phí: Các bị cáo Đinh Văn M, Lê Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Đoàn Duy Th thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Duy Th, Đinh Văn M và Lê Ngọc A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b,c khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn M 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2021;

+ Xử phạt Lê Ngọc A 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2021

- Áp dụng điểm b,c khoản 2 điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Duy Th 6 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa

màu vàng, nhãn hiệu Sting có một nắp chai màu đỏ, trên mặt có đục hai lỗ tròn, 01 lỗ được gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ được gắn ống hút màu vàng trắng; 01 ống thủy tinh (ống thủy tinh có hai đầu nhọn) trên thân ống thủy tinh có đục 01 lỗ tròn thu tại nhà ở của Đoàn Duy Th và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 334/KLGĐMT, ký hiệu mẫu số A1 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình và 01 bật lửa ga màu đỏ (vật chứng có đặc điểm như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2021 giữa Cơ quan công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy)

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tụng hình sự, Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc về án phí, lệ phí Tòa án**:** Các bị cáo Đinh Văn M và Lê Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Duy Th.

5**. Quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

<u>Nơi gửi</u>:
- VKSND huyện TT;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Công an huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú
- Sở tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Lan